VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 311/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2023

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 5155
Ngày: 10/8/2023
- CT, PCT
Chuyển: LĐVP
- PKT (Hm)
HỎA TỐC

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính - Trưởng Ban Chỉ đạo tại Phiên họp lần thứ 6 Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính - Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì Phiên họp lần thứ 6 Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải theo Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ (Ban Chỉ đạo) theo hình thức trực tiếp kết hợp với trực tuyến. Tại điểm cầu Trụ sở Chính phủ có Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà - Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị, Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp Nguyễn Hoàng Anh, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Trần Văn Sơn và lãnh đạo các Bộ, cơ quan là Ủy viên Ban Chỉ đạo: Công an, Quốc phòng, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán Nhà nước và đại diện các cơ quan, Ban Quản lý dự án, Tư vấn và một số nhà thầu; tại điểm cầu 33 tỉnh, thành phố (Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Hưng Yên, Bắc Ninh, Tuyên Quang, Phú Thọ, Hòa Bình, Sơn La, Lạng Sơn, Cao Bằng, Nam Định, Thái Bình, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đắk Lắk, Đắk Nông, Tây Ninh) có các đồng chí lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và đại diện các Sở, ngành liên quan.

Sau khi nghe Bộ Giao thông vận tải (cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo) báo cáo tổng hợp tình hình triển khai các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải, báo cáo của một số cơ quan, đơn vị, ý kiến thảo luận của các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Sau 03 lần bổ sung danh mục dự án, đến nay có 25 dự án với 75 dự án thành phần thuộc nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo. Khối lượng công việc cần chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai, thực hiện là rất lớn. Việc triển khai nhanh, hiệu quả các dự án sẽ góp phần quan trọng cho tăng trưởng kinh tế, đặt biệt trong điều kiện rất khó khăn hiện nay. Điều này đòi hỏi mỗi thành viên Ban chỉ đạo phải nỗ lực,

tập trung, quyết liệt, mạnh mẽ và trách nhiệm hơn nữa để góp phần thúc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. Các thành viên Ban Chỉ đạo phải gương mẫu thực hiện kỷ luật hành chính, thực hiện theo đúng Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo. Văn phòng Chính phủ theo dõi, báo cáo Thủ tướng Chính phủ đưa ra khỏi Ban Chỉ đạo các trường hợp vắng mặt liên tiếp 02 lần trở lên không có lý do chính đáng, đồng thời xem xét trách nhiệm theo quy định của Đảng và Chính quyền.

2. Đánh giá cao sự nỗ lực của Bộ Giao thông vận tải, các bộ, ngành, địa phương, các Ban QLDA, đơn vị tư vấn, nhà thầu trong quá trình triển khai các dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải. Các bộ, ngành, địa phương đã vào cuộc quyết liệt để triển khai nhiệm vụ được giao, các kết quả nổi bật như sau: đã hoàn thành công tác giải phóng mặt đáp ứng tiến độ khởi công các dự án cao tốc trục Đông - Tây, đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh và Vành đai 4 Vùng Thủ đô Hà Nội; Dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 đạt 86%; đã hoàn thành giải phóng mặt bằng nhà ga hành khách T3 CHKQT Tân Sơn Nhất; việc cấp mỏ VLXD của dự án cao tốc Bắc Nam giai đoạn 2021 - 2025 có tiến triển tốt sau khi có ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; đã hoàn thành thủ tục và khởi công các dự án cao tốc trọng điểm như Biên Hòa - Vũng Tàu, Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột, Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh và Vành đai 4 vùng Thủ đô Hà Nội nâng tổng số km đường cao tốc khởi công từ đầu năm đến nay lên 1.332 km.

Biểu dương các tỉnh Cao Bằng, Lạng Sơn, Sơn La, Hòa Bình, Thái Bình, Bình Phước đã chủ động trong triển khai công tác chuẩn bị đầu tư các dự án. Hoan nghênh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV) có tiến bộ trong việc triển khai dự án CHKQT Long Thành, nhưng cần phải nỗ lực, cố gắng hơn nữa mới đạt được tiến độ đề ra.

3. Một số tồn tại, hạn chế và giải pháp khắc phục:

Bên cạnh kết quả được nêu trên, còn một số tồn tại, hạn chế làm ảnh hưởng đến tiến độ Dự án cần khắc phục như sau:

a) Công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Một số địa phương triển khai công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng để thi công chưa đáp ứng tiến độ theo kế hoạch. Công tác giải phóng mặt bằng là khâu khó khăn, phức tạp, là đường găng, điểm nghẽn ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành các dự án. Càng về sau càng khó khăn, phức tạp, do diện tích còn lại chủ yếu là đất ở, di dời mồ, mả và di dời hạ tầng kỹ thuật (đường điện cao thế, cáp viễn thông…).

Để triển khai hiệu quả, đẩy nhanh tiến độ, cần phải huy động cả hệ thống chính trị dưới sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Bí thư tỉnh ủy, thành ủy (Trưởng Ban chỉ đạo về công tác giải phóng mặt bằng) để triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; cần chú trọng việc tuyên truyền, vận động nhân dân, trực tiếp trao đổi, lắng nghe ý kiến nhân dân; ưu tiên tái định cư tại chỗ, các khu tái định cư phải chuẩn bị sớm, đủ hạ tầng với nguyên tắc nơi ở mới phải tốt hơn hoặc ít nhất phải bằng nơi ở cũ.

b) Vật liệu xây dựng thông thường: các địa phương triển khai thủ tục cấp mỏ, nâng công suất mỏ vật liệu một số dự án chưa đáp ứng yêu cầu tiến độ thi công.

Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố rà soát lại các vấn đề liên quan đến việc cấp mỏ vật liệu, bảo đảm thực hiện theo đúng chỉ đạo, Nghị quyết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra và Thủ tướng Chính phủ đối với việc cấp mỏ sai quy định.

c) Công tác chuẩn bị đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư, dự án đầu tư tại một số dự án còn chậm.

Yêu cầu thực hiện các thủ tục trong công tác chuẩn bị đầu tư phải bảo đảm đơn giản, nhanh nhất, không để ách tắc. Thẩm quyền của bộ, ngành, cơ quan nào thì bộ, ngành, cơ quan đó phải chủ động, tích cực giải quyết công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, không trông chờ, đùn đẩy, né tránh những việc thuộc thẩm quyền trách nhiệm được giao. Việc lấy ý kiến và quyết định theo đúng quy chế làm việc của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 280/CĐ-TTg ngày 20 tháng 4 năm 2023 (các bộ, ngành, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời đúng hạn, chính kiến rõ ràng; không trả lời chung chung, thiếu trách nhiệm hoặc né tránh trách nhiệm; trường hợp quá thời hạn quy định mà bộ, cơ quan được lấy ý kiến không trả lời hoặc chậm trả lời thì được xác định là đồng ý với ý kiến và đề xuất của cơ quan lấy ý kiến theo đúng quy định, cần thực hiện nghiêm quy định và Quy chế này).

d) Nguồn vốn đầu tư: về chủ trương bố trí vốn cho các dự án đã được thống nhất tuy nhiên việc triển khai còn vướng mắc hoặc nhiều địa phương còn thiếu chủ động, trông chờ, "ỷ lại" trung ương.

Yêu cầu các bộ, ngành phải chủ động, tích cực và vận dụng linh hoạt để bố trí vốn triển khai các dự án; các địa phương, cơ quan chủ quản đầu tư phải năng động, sáng tạo, không trông chờ, tự vận động, cân đối nguồn lực của mình để tập trung vốn đầu tư các công trình giao thông trọng điểm. Tuyệt đối không được tham ô, tham nhũng, lãng phí trong việc bố trí, phân bổ vốn đầu tư.

đ) Năng lực quản lý điều hành của một số chủ đầu tư, nhà thầu còn hạn chế. Một số nhà thầu chưa huy động đầy đủ nhân sự, máy móc, nguồn lực tài chính, chưa thực hiện tốt công tác nội nghiệp ảnh hưởng đến tiến độ thi công và giải ngân.

Yêu cầu các chủ đầu tư tuyệt đối không chia nhỏ các gói thầu, kiểm tra, giám sát việc thực hiện, chống tiêu cực, tham ô lãng phí; Yêu cầu các nhà thầu tư vấn, nhà thầu thi công: phát huy tinh thần trách nhiệm, triển khai công việc minh bạch, phát huy khả năng sáng tạo, đẩy mạnh đầu tư trang thiết bị, máy móc hiện đại, nâng cao năng lực quản lý để triển khai các dự án bảo đảm tiến độ, chất lượng, kỹ - mỹ thuật, an toàn, bảo vệ môi trường; không được "mua thầu", "bán thầu".

II. NHIỆM VỤ, CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Đối với nhóm dự án đang thực hiện chuẩn bị đầu tư

a) Các dự án Đồng Đăng - Trà Lĩnh, Hữu Nghị - Chi Lăng, Hòa Bình - Mộc Châu - Sơn La, Gia Nghĩa - Chơn Thành, Ninh Bình - Nam Định - Thái Bình - Hải Phòng: các địa phương (Cao Bằng, Lạng Sơn, Hòa Bình, Sơn La, Thái Bình, Nam Định, Hải Phòng, Ninh Bình, Bình Phước) chủ động, cùng Bộ Giao thông vận tải, Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương hoàn thiện thủ tục chuẩn bị đầu tư các dự án được giao.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Giao thông vận tải tiếp tục phối hợp chặt chẽ, hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương và đẩy nhanh tiến độ thẩm định các dự án, trong đó bao gồm các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP).

c) Các dự án thành phần thuộc Vành đai 4 Vùng Thủ đô Hà Nội qua địa phận tỉnh Hưng Yên và Bắc Ninh: hiện nay tiến độ triển khai dự án rất chậm. Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên và Bắc Ninh cần nỗ lực, cố gắng hơn nữa; khẩn trương lập thiết kế bản vẽ thi công; chủ động, phối hợp chặt chẽ với Bộ Xây dựng trong việc thẩm định hồ sơ; tổ chức triển khai lựa chọn nhà thầu để khởi công các dự án thành phần trên địa bàn các tỉnh trong tháng 9 năm 2023.

d) Giao Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái chủ trì, phối hợp với Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà chỉ đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính khẩn trương giải quyết các thủ tục bố trí vốn cho các dự án theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và quy định pháp luật.

2. Đối với nhóm dự án đang thực hiện đầu tư

a) Các dự án hoàn thành đưa vào khai thác năm 2023 (03 dự án cao tốc Bắc Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020: QL45 - Nghi Sơn, Nghi Sơn - Diễn Châu, cầu Mỹ Thuận 2 và dự án Mỹ Thuận - Cần Thơ): Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo các nhà thầu tập trung mọi nguồn lực, tranh thủ điều kiện thời tiết thuận lợi, tổ chức thi công "3 ca 4 kíp" để kịp đưa vào khai thác sử dụng đúng tiến độ; kiên quyết không được chậm tiến độ.

b) Dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025:

- Về công tác giải phóng mặt bằng: Hiện tiến độ giải phóng mặt bằng đã chậm so với yêu cầu; các địa phương cần khẩn trương hoàn thành chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, đẩy nhanh di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật, đặc biệt là đường điện cao thế; phải xây dựng và hoàn thành các khu tái định cư trong tháng 9 năm 2023 làm cơ sở để hoàn thành toàn bộ công tác giải phóng mặt bằng trong năm 2023.

- Về việc cấp mỏ vật liệu xây dựng:

+ Yêu cầu Ủy ban nhân dân các tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các bước, trình tự, thủ tục khai thác vật liệu xây dựng bảo đảm tuân thủ hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường (bao gồm cả các thủ tục về đất đai), tránh phát sinh các thủ tục hành chính.

+ Thành lập Tổ công tác bao gồm chính quyền địa phương, các chủ đầu tư, nhà thầu tổ chức thỏa thuận với các chủ sở hữu về giá chuyển nhượng, thuê đất bảo đảm phù hợp với mặt bằng giá bồi thường của nhà nước quy định, không để xảy ra tình trạng đầu cơ, nâng giá, ép giá; có chế tài để xử lý các trường hợp cố tình nâng giá, "ép giá", đầu cơ đất khu vực mỏ.

+ Chỉ đạo các cơ quan chức năng của tỉnh thực hiện song song, đồng thời các thủ tục, chủ động hướng dẫn các nhà thầu, hoàn thiện thủ tục đất đai bảo đảm đủ điều kiện khai thác trong tháng 7 năm 2023.

c) Các dự án Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, Biên Hòa - Vũng Tàu, Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột, Vành Đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh, Vành Đai 4 Vùng Thủ đô Hà Nội: Yêu cầu các địa phương tiếp tục thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bảo đảm theo tiến độ Chính phủ giao (cơ bản hoàn thành bàn giao toàn bộ mặt bằng trước ngày 31 tháng 12 năm 2023); chỉ đạo nhà thầu triển khai ngay các thủ tục liên quan đến khai thác các mỏ vật liệu xây dựng; tổ chức làm việc với các địa phương có mỏ vật liệu xây dựng để thống nhất vị trí, trữ lượng, triển khai các thủ tục cấp mỏ cho nhà thầu thi công.

d) Dự án CHKQT Long Thành: yêu cầu các Bộ, Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp, ACV và các cơ quan thực hiện nghiêm chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tại các Thông báo số 162/TB-VPCP ngày 28 tháng 4 năm 2023, số 193/TB-VPCP ngày 24 tháng 5 năm 2023, số 215/TB-VPCP ngày 08 tháng 6 năm 2023, trong đó phải hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu gói thầu nhà ga hành khách để khởi công trong tháng 8 năm 2023.

đ) Dự án đường sắt đô thị thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh: Yêu cầu Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh chỉ đạo, giải quyết dứt điểm những vướng mắc, nỗ lực hoàn thành và đưa vào khai thác tuyến Nhổn - ga Hà Nội vào cuối năm 2023 và tuyến Bến Thành - Suối Tiên đầu năm 2024; huy động mọi nguồn lực, khẩn trương triển khai đầu tư xây dựng các tuyến đường sắt còn lại theo quy hoạch nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của 02 thành phố.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG

Các bộ, ngành, địa phương cần tích cực, quyết liệt hơn nữa, tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; giảm bớt các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian triển khai, kiên quyết thực hiện nguyên tắc giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền, không đùn đẩy, không né tránh, trong đó cần ưu tiên tập trung triển khai các nhiệm vụ sau:

1. Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo các Chủ đầu tư và các cơ quan liên quan

a) Quyết liệt, đôn đốc các nhà thầu tập trung mọi nguồn lực, tranh thủ điều kiện thời tiết thuận lợi, tổ chức thi công "3 ca 4 kíp" để bảo đảm tiến độ thi công đã cam kết và đáp ứng kế hoạch giải ngân; chú trọng quản lý chất lượng, mỹ thuật, an toàn lao động. Kiên quyết xử lý các nhà thầu yếu kém, vi phạm tiến độ hợp đồng theo đúng các quy định.

b) Quyết liệt chỉ đạo các nhà thầu phối hợp với các địa phương sớm hoàn thiện các thủ tục khai thác các mỏ VLXD để có thể khai thác cuối tháng 07 và đầu tháng 8/2023 với các mỏ đã trình. Khảo sát, đưa thêm các mỏ đáp ứng trữ lượng, chất lượng và thuận lợi về thủ tục đất đai vào hồ sơ khảo sát VLXD phục vụ dự án (nếu có nhu cầu) và hoàn thành thủ tục với các mỏ còn lại chậm nhất trong tháng 10/2023. Đây là điều kiện tiên quyết và điểm nghẽn lớn nhất để hoàn thành dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 đúng kế hoạch.

c) Rà soát báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét bổ sung các dự án công trình vào Danh mục các công trình, dự án quan trọng, trọng điểm ngành giao thông vận tải.

2. Bộ Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan tham mưu, trình Chính phủ xem xét sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 11 tháng 02 năm 2022, trong đó Ủy ban nhân dân các tỉnh (Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa) được phép quyết định nâng công suất các mỏ cát đã cấp phép, đang hoạt động, còn thời hạn khai thác như đã áp dụng cho các mỏ cát đang khai thác khu vực đồng bằng sông Cửu Long; quy định được phép sử dụng các mỏ vật liệu nằm trong Hồ sơ khảo sát vật liệu xây dựng (sau khi đã rà soát, bổ sung) phục vụ dự án đường cao tốc để cung cấp phục vụ thi công các khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án đường cao tốc; quy định các địa phương có trách nhiệm quản lý chặt chẽ, bảo đảm chỉ sử dụng vật liệu cho việc thi công các khu tái định cư.

b) Khẩn trương rà soát và nhanh chóng sửa đổi theo thẩm quyền và đề xuất nếu vượt thẩm quyền về quy trình cấp mỏ đất, đá, cát, sỏi vật liệu thông thường cho xây dựng các đường giao thông… theo nguyên tắc giảm thủ tục hành chính, không kéo dài thời gian, gây ách tắc, lãng phí nguồn lực và phiền hà cho nhân dân, doanh nghiệp. Việc cấp phép phải nhanh chóng, thuận lợi, bỏ các khâu trung gian không cần thiết, gây bức xúc trong dư luận và nhân dân, doanh nghiệp.

c) Khẩn trương tổng hợp, rà soát kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 -2025 của các tỉnh, thành phố, trên cơ sở đó đề xuất giải pháp điều hòa, xác định cụ thể tiêu chí ưu tiên, phải bảo đảm đủ đất để xây dựng các dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm giao thông vận tải; hoàn thành trong Quý III năm 2023.

d) Phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn các địa phương về việc tận thu cây cối, hoa màu… trên đất cần giải phóng mặt bằng.

3. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sớm nghiên cứu và hướng dẫn việc nộp tiền vào Quỹ đối với các địa phương không còn diện tích trồng rừng thay thế hoặc diện tích còn lại không đủ để trồng rừng thay thế với tinh thần rút ngắn thời gian chuyển mục đích sử dụng rừng; sửa đổi, bổ sung các Thông tư hướng dẫn liên quan theo thẩm quyền.

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp cùng Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Thái Bình đẩy nhanh tiến độ thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi dự án thành phần 3 Vành đai 4 Hà Nội, thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án Ninh Bình - Nam Định - Thái Bình đoạn qua Nam Định, Thái Bình và dự án Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước).

5. Bộ Xây dựng

a) Đẩy nhanh tiến độ và hỗ trợ các tỉnh Hưng Yên, Bắc Ninh trong thẩm định hồ sơ thiết kế, dự toán các dự án thành phần đường đô thị song hành thuộc dự án Vành đai 4 Vùng Thủ đô Hà Nội.

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, các địa phương để hướng dẫn các Chủ đầu tư xác định giá vật liệu tại mỏ (gồm giá chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, đền bù cây cối, hoa màu…).

c) Hướng dẫn, hỗ trợ và giải quyết khó khăn vướng mắc liên quan đến Quy chuẩn phòng cháy chữa cháy, định mức đơn giá thi công đối với các công việc có tính đặc thù theo kiến nghị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Bộ Công Thương, Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc EVN đẩy nhanh thỏa thuận hồ sơ thiết kế di dời các đường dây điện cao thế đáp ứng tiến độ thi công.

7. Bộ Quốc phòng khẩn trương rà soát, bàn giao đất quốc phòng thuộc phạm vi xây dựng các dự án. Đối với phần đất và công trình quốc phòng bị ảnh hưởng ngoài phạm vi giải phóng mặt bằng dự án, phối hợp với các bộ liên quan sớm có chủ trương, phương án đầu tư xây dựng mới.

8. Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp chỉ đạo ACV hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu gói thầu nhà ga hành khách dự án CHKQT Long Thành để khởi công trong tháng 8 năm 2023; chỉ đạo VEC đẩy nhanh việc lựa chọn nhà thầu để triển khai thi công dự án Bến Lức - Long Thành; chỉ đạo Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam đẩy nhanh các thủ tục liên quan đến đất trồng cây cao su, để bàn giao giải phóng mặt bằng dự án Biên Hòa - Vũng Tàu.

9. Trước mắt Thanh tra Chính phủ xây dựng kế hoạch, báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Lê Minh Khái kế hoạch thanh tra việc cấp phép, quản lý, sử dụng và kinh doanh mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường các dự án thành phần thuộc Dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025. Báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trước ngày 15 tháng 10 năm 2023.

10. Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai phải nỗ lực hơn nữa, quyết liệt chỉ đạo các đơn vị liên quan, bổ sung nhân sự tập trung đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng các dự án đường bộ cao tốc (Biên Hòa - Vũng Tàu, Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến giao thông kết nối CHKQT Long Thành). Đặc biệt, trong tháng 8 năm 2023 hoàn thành giải phóng mặt bằng dự án Tân Vạn - Nhơn Trạch để triển khai thi công trong tháng 9 năm 2023.

11. Đối với kiến nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về phương án thực hiện dự án đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành: Yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương thực hiện đúng ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 96/TB-VPCP ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ; khẩn trương hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành theo hình thức PPP (bao gồm cả đoạn qua địa phận tỉnh Bình Phước; tỉnh Bình Phước chịu trách nhiệm giải phóng mặt bằng).

12. Văn phòng Chính phủ phối hợp với Bộ Giao thông vận tải theo dõi, đôn đốc tình hình triển khai các nội dung, công việc, tiến độ được Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng;
- Các Thành viên Ban Chỉ đạo;
- Các Tổng công ty: VEC, ACV, VATM;
- Các BQLDA, nhà thầu liên quan (Bộ GTVT gửi);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg, TGĐ Cổng TTĐT CP, các Vụ, Cục: TH, KTTH, NN, PL, QHĐP, QHQT;
- Lưu: VT, CN (2).THH 57

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM

Nguyễn Sỹ Hiệp